

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

HẢI PHÒNG, 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

*(Ban hành theo Quyết định số ... ngày .../.../20...
của Hiệu trưởng Nhà trường)*

Phê duyệt

Trình duyệt

Hiệu trưởng
TS Nguyễn Tiến Thanh

Phụ trách ngành
TS Nguyễn Thị Hoàng Đan

QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Mã học phần: BFA33031 – Số tín chỉ: 03

Dùng cho ngành: Quản trị kinh doanh

Điều kiện tiên quyết (nếu có): Quản trị học

Hình thức đào tạo: Trực tiếp/trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Quản trị kinh doanh

Giảng viên phụ trách giảng dạy:

1. Th.S. Cao Thị Thu
2. Th.S. Nguyễn Thị Diệp

1. Mô tả chung về học phần

Học phần “*Quản trị tài chính doanh nghiệp*” được thiết kế nhằm trang bị cho người học những vấn đề lý thuyết chung cơ bản về tài chính doanh nghiệp và quản trị tài chính doanh nghiệp, phát triển kỹ năng lập kế hoạch tài chính ngắn hạn, đưa ra được các quyết định tài chính trong từng trường hợp cụ thể, kỹ năng về phân tích, đánh giá và lựa chọn dự án đầu tư.

Học phần Quản trị tài chính doanh nghiệp thuộc khối kiến thức ngành của chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh.

Học phần đề cập những kiến thức tổng quan về tài chính doanh nghiệp; cách xác định giá trị thời gian của tiền; Lập các kế hoạch tài chính như: kế hoạch chi phí, giá thành, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Nội dung và phương pháp quản trị tài sản, nguồn vốn của doanh nghiệp. Đánh giá và lựa chọn dự án đầu tư.

2. Các chữ viết tắt (nếu có)

BTCT-Báo cáo tài chính

CDR-Chuẩn đầu ra

DG-Đánh giá

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
----	-----------------------

a3	Vận dụng lý thuyết về tài chính để xác định giá trị theo thời gian của tiền, điểm dự trữ tối ưu, tính nguyên giá và khấu hao tài sản cố định, xác định điểm hòa vốn, các loại đòn bẩy, các hệ số tài chính đặc trưng.
a4	Phân tích cơ cấu vốn và các hệ số tài chính đặc trưng trong doanh nghiệp.
b3	Sử dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic, tư duy phản biện để đánh giá và đề xuất quyết định tài chính của một doanh nghiệp cụ thể mà nhóm tự tìm hiểu trong thực tế.
c2	Thể hiện năng lực làm việc theo nhóm, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, thảo luận và đánh giá mức độ làm việc hiệu quả của các thành viên trong nhóm.

4. Giáo trình và tài liệu học tập

4.1. Giáo trình và tài liệu học tập:

[1] Phạm Quang Trung. (2020). *Quản trị tài chính doanh nghiệp*. Nhà xuất bản đại học kinh tế quốc dân

4.2 Tài liệu tham khảo:

[2]. Vũ Duy Hào. (2019). *Giáo trình tài chính doanh nghiệp*. Nhà xuất bản đại học kinh tế quốc dân.

[3]. Nguyễn Minh Kiều. (2009). *Tài chính doanh nghiệp (Bài tập, Lý thuyết)*. NXB Tài chính.

[4]. Trần Ngọc Thơ. (2010). *Tài chính doanh nghiệp hiện đại*. Nhà xuất bản Thống kê.

5 Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập do giảng viên giao như: đọc và nghiên cứu tài liệu trước ở nhà, thảo luận, làm bài tập,... và hoàn thành các nhiệm vụ học tập đó đúng tiến độ. Tham gia đầy đủ các tiết học theo quy định

- Trong giờ học sinh viên phải làm việc thực sự ở trên lớp. Các vấn đề lần lượt được sinh viên và giảng viên làm sáng tỏ, từ đó sinh viên hiểu bài, rèn luyện được thói quen tự học, tự giải quyết vấn đề.

6 Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Mở đầu	(1). Giới thiệu về đề cương học phần, bao gồm cả các quy định của nhà trường và của giảng viên đối với sinh viên. (3). Giải đáp thắc mắc trước khi đi vào nội dung của học phần.	1			
Chương 1: Tổng quan về tài chính doanh nghiệp		5		20	a3
1.1 Vai trò của quản trị tài chính doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận.	1	Tìm hiểu về bản chất của tài chính doanh nghiệp; các nguyên tắc quản trị tài chính doanh nghiệp; các quyết định tài chính doanh nghiệp:		
1.2 Các nhân tố ảnh hưởng đến	Nghe giảng Thảo luận	1			

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
quản trị tài chính DN			Tìm hiểu về các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị tài chính doanh nghiệp. (<i>Đọc tài liệu 1,2,4_Chương 1</i>).		
1.3 Bài tập	Thực hành	3			
Chương 2: Giá trị theo thời gian của tiền		9		20	a3, a4, b3,c2
2.1 Yếu tố lãi suất và đường thời gian	Nghe giảng Thảo luận	1			
2.2 Giá trị tương lai của tiền	Nghe giảng Thảo luận	1	Vận dụng cách tính giá trị theo thời gian của tiền, cách xác định lãi suất.		
2.3 Giá trị hiện tại của tiền	Nghe giảng Thảo luận	1	Đánh giá và đưa ra quyết định lựa chọn nên vay vốn hay không? Nên đầu tư hay không? (<i>Đọc tài liệu 1,2,4_Chương 2</i>).		
2.4 Tìm lãi suất	Thực hành	1			
2.5. Tìm các khoản tiền tương đương hàng năm	Thực hành	1			
Bài tập	Thực hành	4			
Chương III: Quản trị vốn dài hạn		3		30	a3, a4, b3,c2

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
3.1 Tài sản cố định và vốn cố định	Nghe giảng Thảo luận	1	Nghiên cứu bài giảng, tìm đọc thông tư 45/2013/BTC về hướng dẫn chế độ quản lý sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. <i>(Đọc tài liệu 1,2,4_Chương 3).</i>		
3.2 Hao mòn tài sản cố định và các phương pháp khấu hao TSCĐ	Nghe giảng Thảo luận	1			
3.3 Bài tập tình huống	Thực hành	1			
<i>ĐG 1: Xác định nguyên giá và tính khấu hao tài sản cố định, lập kế hoạch khấu hao</i>	Thực hành	1	Tìm hiểu các nguyên tắc xác định nguyên giá của tài sản cố định, các phương pháp tính khấu hao TSCĐ. <i>(Đọc tài liệu 1,2,4_Chương 3).</i>	10	a3
Chương 4: Quản trị vốn ngắn hạn của doanh nghiệp		9		30	a3, a4, b3,c2
4.1 Vốn ngắn hạn và các nhân tố ảnh hưởng đến kết cấu vốn ngắn hạn của doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	1	Tìm hiểu về vốn ngắn hạn, các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn ngắn hạn, quản trị vốn ngắn hạn trong doanh nghiệp: Quản trị tiền mặt, quản trị khoản phải thu, quản trị hàng tồn kho. <i>(Đọc tài liệu 1,2,4_Chương 4).</i>		
4.2 Nhu cầu vốn ngắn hạn và	Nghe giảng Thảo luận	1			

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
phương pháp xác định nhu cầu vốn ngắn hạn					
4.3 Quản trị dự trữ	Nghe giảng Thảo luận	1			
4.4 Quản trị vốn tiền mặt và các khoản phải thu, phải trả	Nghe giảng Thảo luận	1			
4.5 Nguồn tài trợ ngắn hạn của doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	1			
4.6 Bài tập tình huống	Thực hành	4			
Chương 5: Chi phí, doanh thu và lợi nhuận của DN		9		30	a3, a4, b3,c2
5.1 Chi phí kinh doanh của doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	1	Tìm hiểu về cách xác định điểm hòa vốn, đòn bẩy kinh doanh và các loại quỹ chuyên dùng		
5.2 Doanh thu của doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	1			

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
5.3 Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận trong doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	1	trong doanh nghiệp. (<i>Đọc tài liệu 1,2,4_Chương 5</i>).		
5.4 Các loại quỹ chuyên dùng của doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	1			
5.2 Bài tập tình huống	Thực hành	5			
Chương VI: Cơ cấu vốn và chi phí sử dụng vốn		3		30	a3, a4, b3,c2
6.1 Cơ cấu vốn	Nghe giảng Thảo luận	1	Tìm hiểu về cơ cấu vốn và cách xác định chi phí sử dụng vốn. (<i>Đọc tài liệu 1,2,4_Chương 6</i>).		
6.2 Chi phí sử dụng vốn	Thực hành	1			
6.2 Bài tập tình huống	Thực hành	1			
Chương 7: Quyết định đầu tư dài hạn của doanh nghiệp		9		20	a3, a4, b3,c2
7.1 Đầu tư dài hạn	Nghe giảng Thảo luận	1	Tìm hiểu về chi phí và thu nhập của dự án, cách xác định dòng tiền của dự án, các phương pháp đánh giá và lựa chọn dự án		
7.2 Chi phí và thu nhập của dự án đầu tư	Nghe giảng Thảo luận	1			

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
7.4 Đánh giá và lựa chọn dự án đầu tư dài hạn của DN	Nghe giảng Thảo luận	1	<i>(Đọc tài liệu 1,2,4_Chương 7).</i>		
7.5 Bài tập tình huống	Thực hành	1			
Đánh giá 2: <i>Phân tích</i> cơ cấu vốn và các hệ số tài chính đặc trưng trong doanh nghiệp	Thực hành	1	<i>Phân tích</i> cơ cấu vốn và các hệ số tài chính đặc trưng trong doanh nghiệp <i>(Đọc tài liệu 3_Chương 3).</i>	10	a4, b3, c2
Tổng số tiết/giờ học		45		180	

Số tiết nghe giảng và thảo luận: 22 tiết, số tiết thực hành, thực tế: 23 tiết, số giờ tự học: 180 giờ.

7 Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra			
			a 3	a 4	b 3	c2
Quá trình	ĐG1. Bài đánh giá trên lớp	15%	x			
	ĐG2. Bài đánh giá trên lớp	15%		x	X	x
Kết thúc học phần	ĐG3. Bài thi kết thúc học phần	70%	x	x		
<i>Tổng cộng:</i>		100%				

8 Hoạt động đánh giá

8.2 Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: a3 - Tỷ lệ: 15% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Bài đánh giá làm trên lớp, thời gian: 1 tiết

- Mô tả bài đánh giá
 - + Về nội dung: **Xác định** nguyên giá và tính khấu hao tài sản cố định, lập kế hoạch khấu hao
 - + Các yêu cầu: **Tính** khấu hao tài sản cố định, lập kế hoạch khấu hao.
- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a3: <i>Xác định nguyên giá và tính khấu hao tài sản cố định, lập kế hoạch khấu hao</i>	- Xác định đúng từ 85% đến 100% nguyên giá của tài sản cố định tăng, giảm trong kỳ; mức khấu hao trong kỳ và bảng kế hoạch khấu hao.	- Xác định đúng từ 70% đến 84% nguyên giá của tài sản cố định tăng, giảm trong kỳ; mức khấu hao trong kỳ và bảng kế hoạch khấu hao.	- Xác định đúng từ 55% đến 69% nguyên giá của tài sản cố định tăng, giảm trong kỳ; mức khấu hao trong kỳ và bảng kế hoạch khấu hao.	- Xác định đúng từ 40% đến 5,4% nguyên giá của tài sản cố định tăng, giảm trong kỳ; mức khấu hao trong kỳ và bảng kế hoạch khấu hao.	- Xác định đúng dưới 40% nguyên giá của tài sản cố định tăng, giảm trong kỳ; mức khấu hao trong kỳ và bảng kế hoạch khấu hao.

Kết quả đánh giá chung = 100% * a3

8.3 Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a4, b3, c2 - Tỷ lệ: 15% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Bài đánh giá làm ở nhà, hướng dẫn làm trên lớp, thời gian: 1 tiết
- Mô tả bài đánh giá:
 - + Về nội dung: *Phân tích cơ cấu vốn và các hệ số tài chính đặc trưng trong doanh nghiệp.*
 - + Các yêu cầu:

Phân tích cơ cấu vốn và các hệ số tài chính đặc trưng trong doanh nghiệp nhằm đề xuất các quyết định tài chính cho doanh nghiệp cụ thể

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
<i>a4-Phân tích cơ cấu vốn và các hệ số tài chính đặc trưng trong doanh nghiệp</i>	- Xác định đúng từ 85% đến 100% cơ cấu vốn và các hệ số tài chính đặc trưng trong doanh nghiệp	- Xác định đúng từ 70% đến 84% cơ cấu vốn và các hệ số tài chính đặc trưng trong doanh nghiệp	- Xác định đúng từ 55% đến 69% cơ cấu vốn và các hệ số tài chính đặc trưng trong doanh nghiệp	- Xác định đúng từ 40% đến 54% cơ cấu vốn và các hệ số tài chính đặc trưng trong doanh nghiệp	- Xác định đúng dưới 40% cơ cấu vốn và các hệ số tài chính đặc trưng trong doanh nghiệp
<i>b3-Đánh giá và đề xuất các quyết định tài chính cho doanh nghiệp</i>	Đề xuất các quyết định tài chính khả thi và hiệu quả cho doanh nghiệp	Đề xuất các quyết định tài chính khả thi và khá hiệu quả cho doanh nghiệp	Đề xuất các quyết định tài chính khả thi cho doanh nghiệp	Đề xuất các quyết định tài chính khá khả thi cho doanh nghiệp	Đề xuất các quyết định tài chính không khả thi
<i>c2-Nộp bài đúng hạn, không sao chép bài dưới mọi hình thức</i>	Nộp bài đúng hạn, không sao chép bài dưới mọi hình thức	Nộp bài chậm 15 phút đến dưới 1 giờ, không sao chép bài dưới mọi hình thức	Nộp bài chậm 1-2 giờ, không sao chép bài dưới mọi hình thức	Nộp bài chậm từ trên 2 giờ - 24 giờ, không sao chép bài dưới mọi hình thức	Nộp bài chậm sau 24 giờ, hoặc sao chép bài dưới mọi hình thức

$$\text{Kết quả đánh giá chung} = 60\%*a4+30\%*b3+10\%*c2$$

(Nếu nộp bài muộn hơn 24 giờ hoặc sao chép bài dưới mọi hình thức thì nhận điểm 0 toàn bộ bài đánh giá).

8.4 Hoạt động đánh giá 3 - Chuẩn đầu ra: a3;a4 - Tỷ lệ: 70% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Bài thi cuối kỳ, thời gian: 90 phút
- Mô tả bài đánh giá:
 - + Về nội dung: **Xác định** giá trị theo thời gian của tiền, điểm dự trữ tối ưu, xác định điểm hòa vốn, các loại đòn bẩy.
 - + Các yêu cầu:
 - Xác định lịch vay và trả nợ, đánh giá tính khả thi của dự án; Xác định điểm dự trữ tối ưu, Xác định điểm hòa vốn, các loại đòn bẩy; Đề xuất quyết định tài chính.
- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a3-Lập lịch vay và trả nợ, đánh giá tính khả thi của dự án; Xác định điểm dự trữ tối ưu, Xác định điểm hòa vốn, các loại đòn bẩy	Xác định đúng từ 85% đến 100% lịch vay và trả nợ, đánh giá tính khả thi của dự án; Xác định điểm dự trữ tối ưu, Xác định điểm hòa vốn, các loại đòn bẩy	Xác định đúng từ 70% đến 84% lịch vay và trả nợ, đánh giá tính khả thi của dự án; Xác định điểm dự trữ tối ưu, Xác định điểm hòa vốn, các loại đòn bẩy	Xác định đúng từ 55% đến 69% lịch vay và trả nợ, đánh giá tính khả thi của dự án; Xác định điểm dự trữ tối ưu, Xác định điểm hòa vốn, các loại đòn bẩy	Xác định đúng từ 40% đến 54% lịch vay và trả nợ, đánh giá tính khả thi của dự án; Xác định điểm dự trữ tối ưu, Xác định điểm hòa vốn, các loại đòn bẩy	Xác định đúng dưới 40% lịch vay và trả nợ, đánh giá tính khả thi của dự án; Xác định điểm dự trữ tối ưu, Xác định điểm hòa vốn, các loại đòn bẩy
a4-Đánh giá và đề xuất	Đề xuất các quyết định	Đề xuất các quyết định	Đề xuất các quyết định	Đề xuất các quyết định	Đề xuất các quyết định

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
các quyết định tài chính cho doanh nghiệp	tài chính khả thi và hiệu quả cho doanh nghiệp	tài chính khả thi và khả hiệu quả cho doanh nghiệp	tài chính khả thi cho doanh nghiệp	tài chính khả thi cho doanh nghiệp	tài chính không khả thi

Kết quả đánh giá chung = 70%*a3+30%*a4

8.5 Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Điểm học phần= 15% điểm ĐG1+ 15% điểm ĐG2 + 70% điểm ĐG 3

9 Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Phòng học đảm bảo 2 sinh viên/ 1 bàn (1sinh viên/máy); có đủ ánh sáng, phấn, bảng
- Thiết bị hỗ trợ giảng dạy: máy vi tính, máy chiếu, âm thanh
 - Sinh viên cần chuẩn bị đầy đủ thiết bị phục vụ cho quá trình học tập như vở, máy xách tay, máy tính bỏ túi, thước kẻ, bút bi nhiều màu, bút chì, tẩy, ...

10 An toàn của sinh viên và giảng viên

- Phòng học phải được sinh viên vệ sinh sạch sẽ trước giờ vào học.
- Sinh viên sẽ được chăm sóc sức khỏe chu đáo và được tư vấn, hướng dẫn chuyển tuyến trên khi cần thiết

11 Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2023
Người biên soạn